

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.44	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.00	-1.2
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.35	0.0
USD/VND	25,939	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.5	-0.5
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.0	-0.5

Ngày 14/5, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước giữ nguyên ở mức 24.973 VND/USD như mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.724 - 26.222 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,233.80	-0.4	0.9	37.0	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	62.97	-1.1	2.3	-19.3	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	65.94	-1.0	1.6	-20.0	
Thép (USD/tấn)	461.6	0.1	-0.6	-11.2	
Thịt heo (USD/kg)	2.1	-0.1	-1.0	-2.8	
Phân urea (USD/tấn)	347.5	0.0	5.3	36.3	

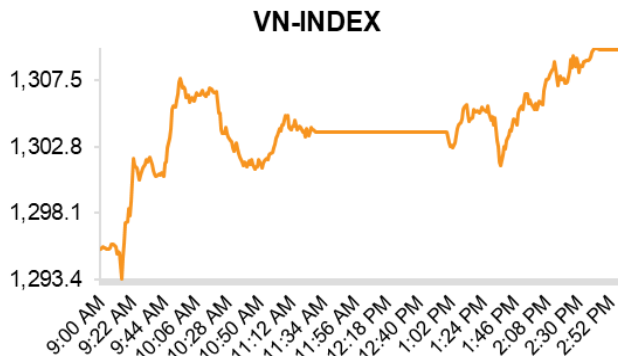
Ngày 14/5, giá cao su kỳ hạn tháng 6 tại Thái Lan tăng mạnh 3,6% lên 75,98 baht/kg, đánh dấu mức tăng đáng kể sau hai tháng bị kìm hãm do căng thẳng thương mại toàn cầu kéo dài. Đà tăng này được thúc đẩy bởi hoạt động mua đầu cơ, chính sách nới lỏng tiền tệ của Trung Quốc và đồng yên yếu hơn, mặc dù khối lượng giao dịch và số lượng hợp đồng mở giảm nhẹ.

Thị trường vốn và Vĩ mô	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,140	-0.6
NASDAQ	21,198	1.6
S&P500	8,605	0.0
FTSE 100	23,517	-0.5
Nikkei 225	38,128	-0.1
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,943	1.2
KOSPI Index	2,641	1.2

Trong tháng 4/2025, lạm phát tại Mỹ tăng 0,2% so với tháng trước và 2,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn dự báo và tiến gần đến mục tiêu 2% của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Tuy nhiên, chi phí nhà ở tiếp tục tăng 0,3%, chiếm hơn một nửa mức tăng chung, trong khi giá năng lượng phục hồi 0,7% và giá thực phẩm giảm nhẹ 0,1%.

Theo báo cáo tháng 5/2025 của Viện Phát triển Hàn Quốc (KDI), nền kinh tế Hàn Quốc đang có dấu hiệu suy thoái, với GDP quý 1 giảm 0,246% – mức thấp nhất trong số 19 quốc gia công bố dữ liệu tăng trưởng. Nguyên nhân chủ yếu là do xuất khẩu sang Mỹ sụt giảm mạnh dưới tác động của thuế quan mới, cùng với sự trì trệ trong ngành xây dựng và nhu cầu trong nước yếu. Ngoài ra, nợ công của Hàn Quốc dự kiến đạt 54,5% GDP trong năm nay, lần đầu tiên vượt mức trung bình của các quốc gia tiên tiến không sử dụng đồng tiền dự trữ, làm dấy lên lo ngại về ổn định tài chính.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.2	1.22	27.3	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	-1.03	38.5	2.8
Năng lượng	2.5	0.16	42.1	1.2
Tài chính	45.8	2.21	10.1	1.6
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.25	19.5	2.4
Công nghiệp	9.0	0.75	21.1	2.0
Công nghệ thông tin	3.6	5.51	19.4	4.8
Vật liệu xây dựng	8.3	0.29	17.4	1.6
Bất động sản	14.7	-0.61	32.2	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.3	0.12	15.4	2.0

Nguồn: Bloomberg

Thị trường duy trì đà tăng cùng với việc chuyển sang mua ròng mạnh của nhà đầu tư nước ngoài. VN-Index vượt 1.300 điểm và lấy lại hầu như tất cả các điểm số đã mất do sự kiện thuế quan. Kết phiên, VN-Index tăng 16,3 điểm (+ 1,26%) tạm dừng chân ở mốc 1.309,73 điểm. Thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm là 189/122.

VN-Index tiếp tục xuất hiện cây nến xanh tăng thân dài, kèm theo thanh khoản tiếp tục cải thiện 5% so với phiên trước đó, nhờ nhóm cổ phiếu trụ kéo bền bỉ kéo thị trường. Trong bối cảnh các thông tin hỗ trợ tiếp tục được công bố, tâm lý nhà đầu tư đang có sự cải thiện rõ rệt, đặc biệt khi nhóm cổ phiếu ngân hàng và nhóm cổ phiếu họ Vin đóng vai trò dẫn dắt xu hướng. Với động lượng hiện tại, chỉ số có khả năng tiệm cận vùng kháng cự 1.300–1.320 điểm trong ngắn hạn. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng đà hồi phục của thị trường mang tính phân hóa cao, khi vẫn còn nhiều nhóm ngành chưa quay lại vùng giá trước đợt điều chỉnh bắt đầu từ ngày 2/4. Trong kịch bản tiêu cực, nếu VN-Index không thể vượt thành công vùng kháng cự 1.300–1.320 điểm và bước vào nhịp điều chỉnh, các nhóm cổ phiếu chưa phục hồi hoàn toàn có thể chịu áp lực bán mạnh. Vùng hỗ trợ gần của chỉ số hiện nằm tại khu vực 1.250 điểm.

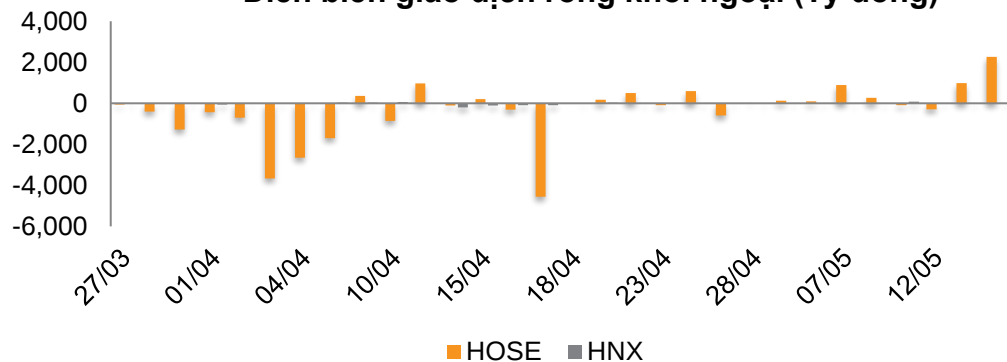
Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 12,2x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,2x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại mua ròng 2257 tỷ đồng tập trung vào FPT (540,6 tỷ), VPB (321,5 tỷ), MWG (284,5 tỷ), HPG (181,5 tỷ), PNJ (181,2 tỷ), CTG (161,7 tỷ), BID (139,9 tỷ), MBB (115,6 tỷ). Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung vào VHM (-155,6 tỷ), MSN (-146,5 tỷ), VRE (-114,1 tỷ), VNM (-111,4 tỷ).